

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 08 năm 2026

CÔNG BỐ NĂNG LỰC
HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

- Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

- Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng.

- Căn cứ Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

Công ty Cổ phần Kiến trúc Xây dựng VN ASEAN Công bố công khai thông tin về năng lực hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng:

1. Thông tin về Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

- Tên tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng: **Công ty Cổ phần Kiến trúc Xây dựng VN ASEAN.**

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4601297497 đăng ký lần đầu Ngày 19/07/2016, Đăng ký sửa đổi lần thứ 7 ngày 26/12/2025, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Nguyên.

- Địa chỉ: Ngõ 44, đường Việt Bắc, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam.

- Người đại diện pháp luật: **PHẠM DƯƠNG GIỚI** Chức vụ: Giám đốc

- Điện thoại: 0976245868

- Email: Aseanarctn@gmail.com

- Mã số thuế: 4601297497

Website: www.ptnvnasean.site

- Tên phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm **VN ASEAN**

- Địa chỉ phòng thí nghiệm: Ngõ 44 đường Việt Bắc, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

- Trưởng phòng: **Phạm Dương Giới**

- Điện thoại : 0976245868

Email: Aseanarctn@gmail.com

DANH MỤC CÁC PHÉP THỬ CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM

(Kế thừa năng lực kinh nghiệm thiết bị, nhân sự của Phòng thí nghiệm mã số LAS-XD 398 do Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên cấp tại Giấy chứng nhận số 210/GCN-SXD ngày 20/8/2020)

2. Thông tin về năng lực của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm (*)	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	
1	Thử nghiệm cơ lý xi măng			
1	Xác định độ mịn, khối lượng riêng của xi măng	TCVN 4030: 2003	Sàng tiêu chuẩn, cân điện tử, tủ sấy	
2	Xác định giới hạn bền uốn và nén	TCVN 6016: 2011	Khuôn, máy nén	
3	Xác định độ dẻo tiêu chuẩn	TCVN 6017:2015	Vicat, đồng hồ, bay, chảo	
4	Xác định thời gian đông kết	TCVN 8875:2012		
5	Xác định tính ổn định thể tích	TCVN 6017:2015	Dụng cụ Le Chatelier	
2	Thử nghiệm hỗn hợp bê tông và bê tông nặng			
1	Xác định độ sụt của hỗn hợp bê tông	TCVN 3106:2022	Côn thử độ sụt	
2	Xác định độ tách nước, tách vữa	TCVN 3109:2022	Khuôn thép 20x20x20mm, bàn rung, cân kỹ thuật, tủ sấy	
3	Xác định khối lượng riêng	TCVN 3112:2022	Bình khối lượng riêng, tủ sấy, cân kỹ thuật	
4	Xác định độ hút nước	TCVN 3113:2022	Cân kỹ thuật, thùng ngâm mẫu, tủ sấy	
5	Xác định khối lượng thể tích	TCVN 3115:2022	Cân kỹ thuật, thùng mẫu Paraphin, tủ sấy	
6	Xác định độ chống thấm	TCVN 3116:2022	Máy thử độ chống thấm, tủ sấy	
7	Xác định độ co	TCVN 3117:2022	Đồng hồ đo độ co ngót chính xác 0.001mm, tủ khí hậu 27±2°C	
8	Xác định giới hạn bền khi nén	TCVN 3118:2022	Máy nén TYA 2000	
9	Xác định giới hạn bền kéo khi uốn	TCVN 3119:2022	Máy kéo nén vạn năng WA-1000B, hệ dầm thép đỡ	
10	Xác định giới hạn bền kéo dọc trục khi bẻ	TCVN 3120:2022	Máy kéo nén vạn năng WA-1000B	
3	Thử nghiệm cốt liệu cho bê tông và vữa			
1	Xác định thành phần cỡ hạt	TCVN 7572-2:2006	Bộ sàng tiêu chuẩn	
2	Xác định khối lượng riêng,	TCVN 7572-	Cân kỹ thuật, bình dung	

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm (*)	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	
	khối lượng thể tích và độ hút nước	4:2006	tích, tủ sấy, thùng ngâm mẫu, côn thử độ sụt, phễu, bình hút ẩm	
3	Xác định khối lượng riêng, khối lượng thể tích và độ hút nước của đá gốc và cốt liệu lớn	TCVN 7572-5:2006	Cân kỹ thuật, tủ sấy, thùng ngâm mẫu, cân thủy tĩnh, thước kẹp	
4	Xác định khối lượng thể tích và độ xốp, độ hồng	TCVN 7572-6:2006	Thùng đông, cân kỹ thuật, phễu chứa vật liệu, bộ sang tiêu chuẩn	
5	Xác định độ ẩm	TCVN 7572-7:2006	Cân kỹ thuật, dụng cụ đảo mẫu, tủ sấy	
6	Xác định hàm lượng bùn, bụi, sét trong cốt liệu và hàm lượng sét cục trong cốt liệu nhỏ	TCVN 7572-8:2006	Cân kỹ thuật, tủ sấy, thùng rửa cốt liệu, đồng hồ bấm giây, tấm kính hoặc tấm kim loại phẳng	
7	Xác định tạp chất hữu cơ	TCVN 7572-9:2006	Ống dung tích, cân kỹ thuật, thuốc thử, bếp cách thủy, thang màu	
8	Xác định cường độ và hệ số hóa mềm của đá gốc	TCVN 7572-10:2006	Máy kéo nén vạn năng WA-1000B, máy cắt gia công mẫu	
9	Xác định độ nén đập và hệ số hóa mềm của cốt liệu lớn	TCVN 7572-11:2006	Máy kéo nén vạn năng WA-1000B, máy khoan, máy cưa cắt đá, máy mài, thùng ngâm mẫu	
10	Xác định độ hao mòn khi va đập của cốt liệu lớn (Los Angeles)	TCVN 7572-12:2006	Máy Los Angeles, cân kỹ thuật, tủ sấy, bi thép, bộ sàng	
11	Xác định hàm lượng hạt thoi dẹt trong cốt liệu lớn	TCVN 7572-13:2006	Cân kỹ thuật, thước kẹp cải tiến, bộ sàng tiêu chuẩn, tủ sấy	
12	Xác định hàm lượng hạt mềm yếu, phong hóa	TCVN 7572-17:2006	Cân kỹ thuật, bộ sàng tiêu chuẩn, tủ sấy, búa con, kim sắt	
13	Thiết kế thành phần cấp phối bê tông, vữa	TCVN 4459:1987	Khuôn mẫu, bàn rung, cân kỹ thuật, máy trộn, côn sụt	
4	Thử nghiệm cơ lý vữa xây dựng			
1	Xác định độ lưu động của vữa tươi	TCVN 3121-3:2022	Cân kỹ thuật, thước kẹp, bàn rần, bay, khâu hình côn	
2	Xác định khối lượng thể tích của vữa tươi	TCVN 3121-6:2022	Cân kỹ thuật, bình đóng bằng kim loại không gỉ	
3	Xác định khả năng giữ độ		Phễu có đường kính trong	

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm (*)	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	
	lưu động của vữa tươi	TCVN 3121-8:2022	154 mm - 156 mm, máy hút chân không, thiết bị thử độ lưu động	
4	Xác định khối lượng thể tích mẫu vữa đông rắn	TCVN 3121-10:2022	Cân kỹ thuật, tủ sấy, cân thủy tĩnh, thước kẹp	
5	Xác định cường độ uốn và nén của vữa đã đông rắn	TCVN 3121-11:2022	Máy thử kéo nén vạn năng WA-1000B, khuôn bằng thép, chày đầm mẫu, thùng dưỡng mẫu	
6	Xác định độ hút nước của vữa đã đông rắn	TCVN 3121-18:2022	Cân kỹ thuật, tủ sấy, thùng ngâm mẫu	
5	Thử nghiệm cơ lý gạch xây đất sét nung			
1	Xác định hình dạng, kích thước và khuyết tật	TCVN 6355-1:2009	Thước điện tử, nôm lá, thước rà	
2	Xác định cường độ bền nén	TCVN 6355-2:2009	Máy kéo nén vạn năng WA-1000B	
3	Xác định cường độ bền uốn	TCVN 6355-3:2009	Máy kéo nén vạn năng WA-1000B	
4	Xác định độ hút nước	TCVN 6355-4:2009	Tủ sấy, bể nước, cân kỹ thuật	
5	Xác định khối lượng thể tích	TCVN 6355-5:2009	Cân kỹ thuật, tủ sấy, thước điện tử	
6	Xác định độ rỗng	TCVN 6355-6:2009	Thùng chứa mẫu, cân kỹ thuật	
7	Xác định vết tróc do vôi	TCVN 6355-7:2009	Thùng giữ ẩm, thước điện tử	
8	Xác định sự thoát muối	TCVN 6355-8:2009	Khay, bàn chải, tủ sấy	
6	Thử nghiệm gạch bê tông			
1	Xác định kích thước, khuyết tật ngoại quan, màu sắc, độ rỗng (nếu có)	TCVN 6477:2016	Thước rà, nôm lá, thước điện tử	
2	Xác định cường độ nén	TCVN 6477:2016	Máy kéo nén vạn năng WA-1000B	
3	Xác định độ hút nước	TCVN 6477:2016	Tủ sấy, bể nước, cân điện tử	
4	Xác định độ thấm nước	TCVN 6477:2016	Đồ gá, hệ đo, bể nước	
7	Thử nghiệm gạch, đá ốp lát			
1	Xác định kích thước, độ ổn định kích thước và chất lượng bề mặt	TCVN 6415:2016	Bàn rà, thước rà, nôm, đồng hồ đo	
2	Xác định độ bền uốn	TCVN 6415:2016	Máy thử cơ lý	
3	Xác định độ cứng bề mặt	TCVN 6415:2016	Hệ thử độ cứng theo thang Mohs	
4	Xác định độ hút nước, khối lượng thể tích, độ rỗng	TCVN 6415:2016	Tủ sấy, bể nước, tủ hút chân không, cân điện tử	
5	Xác định độ bền mài mòn	TCVN 4732:2016	Máy mài mòn	

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm (*)	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	
	bề mặt			
6	Xác định độ bền mài mòn sâu	TCVN 6415:2016	Máy mài mòn	
7	Xác định độ bền sốc nhiệt	TCVN 6415:2016	Máy đo hệ số giãn nở nhiệt	
8	Xác định độ bền rạn men	TCVN 6415:2016	Hệ mẫu chuẩn thang Mohs	
8	Thử nghiệm gạch TERAZO			
1	Xác định độ chịu mài mòn	TCVN 7744:2013 TCVN 6065:1995	Máy thử mài mòn, cân kỹ thuật	
2	Xác định độ bền uốn	TCVN 6355-3:2009	Máy kéo nén vạn năng WA-1000B	
3	Kiểm tra khuyết tật ngoại quan, sai lệch kích thước	TCVN 7744:2013	Thước kẹp điện tử, thước lá, Nivo	
4	Độ hút nước bề mặt theo khối lượng	TCVN 7744:2013	Tủ sấy, cân kỹ thuật, thùng ngâm mẫu	
9	Thử nghiệm vật liệu kim loại và liên kết hàn			
1	Thử kéo	TCVN 197-1:2014 (ISO 6892-1:2009)	Máy kéo nén vạn năng WA-1000B và các dụng cụ khác	
2	Thử uốn	TCVN 198:2008 (ISO 7438:2005)	Máy kéo nén vạn năng WA-1000B và các dụng cụ khác	
3	Thử phá hủy mối hàn vật liệu kim loại – thử uốn	TCVN 5401:2010	Máy kéo nén vạn năng WA-1000B và các dụng cụ khác	
4	Thử phá hủy mối hàn trên vật liệu kim loại- Thử va đập	TCVN 5402:2010 ISO 9016:2001	Thiết bị con lắc thử độ va đập Charpy	
5	Thử phá hủy mối hàn trên vật liệu kim loại – thử kéo ngang	TCVN 8310:2010	Máy kéo nén vạn năng WA-1000B và các dụng cụ khác	
6	Thử phá hủy mối hàn trên vật liệu kim loại-Thử kéo dọc	TCVN 8311:2010	Máy kéo nén vạn năng WA-1000B và các dụng cụ khác	
7	Thử kéo mối hàn kim loại	TCVN 5403:1991	Máy kéo nén vạn năng WA-1000B	
8	Kiểm tra chất lượng hàn ống-PP Thử nén dẹt	TCVN 5402:2010	Máy kéo nén vạn năng WA-1000B	
10	Thử nghiệm cơ lý đất trong phòng			
1	Xác định khối lượng riêng (tỷ trọng)	TCVN 4195:2012	Cân kỹ thuật, tủ sấy, cối sứ, bình tỷ trọng, tỷ trọng kế, nước cất, dầu hỏa, bơm chân không, và các dụng cụ khác	
2	Xác định độ ẩm và độ hút ẩm	TCVN 4196:2012	Tủ sấy, bình hút ẩm, cân kỹ thuật, rây có đường kính lỗ 1mm và các dụng cụ khác	
3	Xác định giới hạn dẻo, giới	TCVN 4197:2012	Dụng cụ thử giới hạn chảy	

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm (*)	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	
	hạn chảy		đeo, tủ sấy, bình hút ẩm, cân kỹ thuật, rây có đường kính lỗ 1mm và các dụng cụ khác	
4	Xác định thành phần cỡ hạt	TCVN 4198:2014	Bộ sàng tiêu chuẩn, cân kỹ thuật, tủ sấy, bình hút ẩm, dụng cụ nghiền đất	
5	Xác định sức chống cắt trên máy cắt phẳng	TCVN 4199:2012	Bộ máy và dụng cụ cắt phẳng	
6	Xác định tính nén lún trong phòng thí nghiệm	TCVN 4200:2012	Máy nén và bộ dụng cụ đi kèm (hộp nén, bàn nén, bộ phận tăng tải, thiết bị đo biến dạng)	
7	Xác định độ chặt tiêu chuẩn	TCVN 12790:2020	Cân kỹ thuật, tủ sấy, bộ cối đầm chặt tiêu chuẩn	
8	Xác định khối lượng thể tích (dung trọng)	TCVN 4202:2012	Cân kỹ thuật, bình tỷ trọng, tủ sấy	
9	Xác định chỉ số CBR trong phòng	TCVN 12792:2020	Thiết bị gia tải, cối, khuôn, tấm gia tải và các dụng cụ khác	
11	Thử nghiệm tại hiện trường			
1	Cọc - phương pháp thí nghiệm bằng tải trọng tĩnh ép dọc trục	TCVN 9393:2012	Hệ gia tải kích bơm thủy lực, máy thủy chuẩn, hệ thống đo đặc chuyển vị	
2	Thí nghiệm gia tải để đánh giá độ bền, độ cứng và khả năng chống nứt	TCVN 9347:2012	Hệ thống gia tải, đồng hồ áp lực, đồng hồ đo độ võng	
3	Đo dung trọng, độ ẩm của đất bằng phương pháp dao đai	TCVN 8730:2012 22TCN 02:1971	Bộ dụng cụ dao đai, cân kỹ thuật	
4	Xác định độ ẩm, khối lượng thể tích của đất trong lớp kết cấu bằng phương pháp rót cát	TCVN 346:2012	Bộ dụng cụ rót cát, cân kỹ thuật	
5	Xác định modul đàn hồi "E" nền đường bằng tấm ép cứng	TCVN 8861:2011	Hệ kích gia tải, đồng hồ đo biến dạng	
6	Thí nghiệm CBR- Ngoài hiện trường	TCVN 8821:2011 ASTM-D4429:1992	Kích gia tải, bộ dụng cụ CBR hiện trường	
7	Phương pháp xác định cường độ bê tông trên mẫu lấy từ kết cấu	TCVN 12252: 2020 TCXDVN 239:2006	Máy khoan rút lõi, máy gia công mẫu, máy nén bê tông	
8	Phương pháp đánh giá độ bền của các bộ phận kết cấu chịu uốn trên công trình bằng phương pháp thí	TCVN 9344:2012	Hệ thống gia tải, đồng hồ áp lực, đồng hồ đo độ võng	

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm (*)	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	
	nghiệm chất tải tĩnh			
9	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn SPT	TCVN 9351: 12	Bộ thí nghiệm SPT	

Ghi chú:

(*) Các tiêu chuẩn kỹ thuật dùng cho các phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương đương.

Các phép thử cơ bản công bố trên, nếu Công ty chưa đầu tư được máy thí nghiệm thì Công ty có thể đi thuê hoạt liên doanh với phòng thí nghiệm khác trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên để thực hiện các phép thử.

Công bố chính thức hiệu lực hoạt động: Ngày 20 tháng 08 năm 2026.

CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC XÂY DỰNG VN ASEAN chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác của thông tin đã công bố./.

**ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM
CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG
GIÁM ĐỐC**



Phạm Dương Giới